

Số: /QĐ-UBND

Thịnh Đán, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2024 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn phường Thịnh Đán

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỊNH ĐÁN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐXH ngày 14/03/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Công văn số 6661/UBND-LĐTĐXH, ngày 26/11/2024 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 năm 2024 đợt 1;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn phường Thịnh Đán.

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng HĐND - UBND phường; Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phường; các công chức, ban, ngành, đoàn thể liên quan; Tổ trưởng các Tổ dân phố và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Phòng Lao động TB&XH thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể CT - XH phường;
- BCĐ rà soát phường;
- 11 tổ dân phố;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nam

DANH SÁCH HỘ THOÁT NGHÈO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 02/12/2024
của Ủy ban nhân dân phường Thịnh Đán)

STT	Họ và tên chủ hộ	Dân tộc	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ (ghi theo thứ tự thôn/tổ)
I	Bùi Thị Hương				Tổ dân phố 6
1	Bùi Thị Hương	Kinh	2	01/04/1986	
2	Hà Thị Thơm	Kinh	2	06/09/1988	
3	Bùi Thế Vượng	Kinh	1	21/06/1989	
II	Nguyễn Thị Hội				Tổ dân phố 9
1	Nguyễn Thị Hội	Kinh	2	01/07/1935	
2	Nguyễn Thị Châu	Tày	2	21/02/1980	
3	Nguyễn Hồng Ngân	Tày	2	23/01/2009	
4	Nguyễn Minh Đức	Tày	1	20/07/2014	
	Tổng cộng 02 hộ = 07 khẩu				

DANH SÁCH HỘ THOÁT CẶN NGHÈO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 02/12/2024
của Ủy ban nhân dân phường Thịnh Đán)

STT	Họ và tên chủ hộ	Dân tộc	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ (ghi theo thứ tự thôn/tổ)
I	Nguyễn Thị Minh				Tổ dân phố 10
1	Nguyễn Thị Minh	Kinh	2	08/07/1971	
2	Nguyễn Thảo Vân	Kinh	2	09/01/2008	
II	Nguyễn Văn Hoàn				Tổ dân phố 2
1	Nguyễn Văn Hoàn	Kinh	1	30/06/1956	
2	Trần Thị Thanh Hải	Kinh	2	09/02/1970	
3	Nguyễn Tuấn Anh	Kinh	1	23/07/2003	
III	Lương Thị Bích				Tổ dân phố 2
1	Lương Thị Bích	Tày	2	20/03/1976	
2	Lương Nguyễn Hồng Nhung	Tày	2	09/09/2006	
IV	Đào Thị Sửu				Tổ dân phố 8
1	Đào Thị Sửu	Kinh	2	21/12/1965	
2	Nguyễn Trung Sơn	Kinh	1	21/01/1968	
3	Nguyễn Thị Hoài Thương	Kinh	2	10/03/2004	
V	Đình Thị Tập				Tổ dân phố 9
1	Đình Thị Tập	Kinh	2	27/07/1963	
2	Phạm Tuấn Minh	Kinh	1	18/05/2022	
3	Phạm Hoàng Trí	Kinh	1	18/11/2007	
4	Phạm Thảo Nhi	Kinh	2	11/12/2013	
5	Nguyễn Thị Dung	Kinh	2	22/02/1986	
	Tổng cộng 5 hộ = 15 khẩu				